**PHP THEO DỰ ÁN THỰC TẾ 03**

A – MỤC LỤC

|  |
| --- |
| 1. PHƯƠNG THỨC TRUYỀN DỮ LIỆU GET 2. DỮ LIỆU KIỂU MẢNG 3. JSON TRONG PHP |

B – LÝ THUYẾT

I – PHƯƠNG THỨC TRUYỀN DỮ LIỆU TRONG PHP

**1. Phương thức truyền dữ liệu là gì**

*Phương thức truyền dữ liệu trong PHP là cách thức Client giao tiếp (truyền tải dữ liệu) với nhau. Một số phương thức truyền dữ liệu hay sử dụng như POST, GET,…*

**2. Phương thức truyền dữ liệu GET**

Code PHP:

|  |
| --- |
| index.php?course=PHP Fullstack&time=06 Tháng |

Trong đó:

* index.php: File PHP thực thi
* course: Tham số thứ nhất truyền giá trị tương ứng lên thanh địa chỉ của trình duyệt
* time: Tham số thứ hai truyền giá trị tương ứng lên thanh địa chỉ của trình duyệt

Chú ý:

* Tham số thứ nhất được truyền sau ký tự ?
* Tham số thứ 2 trở đi được truyền sau ký tự &
* Một URL có thể truyền N tham số theo cấu trúc trên

II – DỮ LIỆU KIỂU MẢNG

**1. Mảng là gì**

*Mảng là kiểu dữ liệu cho phép lưu trữ nhiều giá trị trong một biến duy nhất. Mảng có thể bao gồm không hoặc nhiều phần tử, mỗi phần tử sẽ có cấu trúc Key và Value, trong đó Key là vị trí của phần tử trong mảng còn Value chính là giá trị mà phần tử đó lưu trữ*

**2. Các cách khai báo mảng**

|  |
| --- |
| // Cách 1  $arr = array();  $arr[] = 'HTML';  $arr[] = 'CSS';  $arr[] = 'Bootstrap';  // Cách 2  $arr = array('Javascript', 'PHP', 'MySQL'); |

**3. Mảng kết hợp**

*Mảng kết hợp là mảng mà trong mảng có tồn tại ít nhất một phần tử có Key dạn chuỗi*

|  |
| --- |
| // Cách 1  $arr = array();  $arr[] = 'HTML';  $arr['Khóa học'] = 'CSS';  $arr[] = 'Bootstrap';  // Cách 2  $arr = array('Javascript', 'Khoá học'=>'PHP', 'MySQL'); |

**4. Duyệt mảng**

Code PHP:

|  |
| --- |
| $arr = array('Javascript', 'Khoá học'=>'PHP', 'MySQL');  foreach($arr as $key=>$val){    echo $key.':'.$val.'<br>';  } |

Trong đó

* foreach: Vòng lặp chuyên dụng để duyệt mảng
* $key: Tham số sau từ khóa as sẽ lưu Key (vịt trí) của phần tử trong mảng
* $val: Tham số sau dấu => sẽ lưu giá trị tương ứng của phần tử trong mảng

III– PHP & JSON

**1. JSON là gì**

*JSON là một chuỗi lưu trữ giá trị được viết heo một cấu trúc xác định mà hầu hết các ngôn ngữ phổ biến hiện nay đều có thể đọc được*

**2. Cấu trúc chuỗi JSON**

|  |
| --- |
| $data\_json = '{  "khóa học":"PHP Fullstack",  "thời gian":"06 tháng"  }'; |

**3. Đọc JSON bằng PHP**

Code PHP:

|  |
| --- |
| $data\_json = '{  "khóa học":"PHP Fullstack",  "thời gian":"06 tháng"  }';  $arr = json\_decode($data\_json, true);  print\_r($arr); |

Trong đó:

* json\_decode: Hàm chuyển chuỗi JSON sang dạng mảng (nếu tham số thứ hai là true), hoặc chuyển sang dạng đối tượng
* print\_r: Hàm in ra cấu trúc mảng

**4. Chuyển dữ liệu dạng mảng sang chuỗi JSON**

Code PHP:

|  |
| --- |
| $arr = array(  'khóa học'=>'PHP Fullstack',  'thời gian'=>'06 tháng'  );  echo $data\_json = json\_encode($arr); |

Trong đó :

* json\_encode: Hàm chuyển một mảng dữ liệu thành một chuỗi JSON

**5. Đọc file JSON**

Code PHP:

|  |
| --- |
| $data\_json = file\_get\_contents('data\_json.php'); |

Trong đó:

* file\_get\_contents: Hàm đọc nội dung file
* data\_json.php: File lưu chuỗi JSON

**6. Ghi file JSON**

Code PHP:

|  |
| --- |
| $arr = array(  'khóa học'=>'Fullstack Javascript',  'thời gian'=>'05 tháng'  );  $data\_json = json\_encode($arr);  file\_put\_contents('data\_json.php', $data\_json); |

Trong đó:

* file\_put\_contents: Hàm ghi đè nội dung vào file

C – BÀI TẬP

I – BÀI TẬP THỰC HÀNH

**1. Xây dựng ứng dụng website đa giao diện**

* Thay đổi style giao diện khác nhau khi bấm vào các link style khác nhau trên giao diện

**2. Xây dựng website đa ngôn ngữ**

* Tự động chuyển đổi ngôn ngữ Anh sang Việt và ngược lại với toàn bộ nội dung trên website khi bấm vào link các ngôn ngữ khác nhau trên giao diện

II – BÀI TẬP VỀ NHÀ